

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 4/2024 của tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Tổ phó Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện nội dung Công văn số 5633/VPCP-KSTT ngày 25/7/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo tháng công tác cải cách thủ tục hành chính, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện trong tháng 4 năm 2024 về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định TTHC

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC

Trong tháng 4 năm 2024, tỉnh Quảng Ngãi không ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.

1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 1462/UBND-TTHC ngày 22/3/2024 về việc triển khai thực hiện hướng dẫn của Bộ Tư pháp về thực thi phương án phân cấp giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg: Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp về thể thức và đóng dấu, ký số khi thực hiện giải quyết 04 TTHC đã nêu tại Công văn số 6532/BTP-CN ngày 29/12/2023 của Bộ Tư pháp.

2. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính thuộc thẩm quyền của tỉnh Quảng Ngãi: Số PAKN được tiếp nhận: 25, trong đó, tháng trước chuyển sang: 07, trong tháng: 18; số PAKN đã xử lý: 19, trong đó, đúng hạn: 19; số PAKN đang tiếp tục xử lý: 06; gồm có: 25 PAKN qua Hệ thống PAKN của Chính phủ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2024

1. Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; tiếp tục thực hiện việc rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định

số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Theo dõi tiếp nhận, xử lý PAKN trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của địa phương được giao tại: Kế hoạch số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cải cách TTHC trọng tâm năm 2024; Quyết định số 20/QĐ-VPCP ngày 18/01/2024 của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 16/QĐ-TCTCCTTHC ngày 07/02/2024 của Tổ trưởng Tổ công tác cải cách hành chính của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

III. KIẾN NGHỊ

1. Thực hiện Quyết định số 261/QĐ-BKHĐT ngày 05/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 về việc công bố Danh mục TTHC mới ban hành trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực; trong đó, chỉ quy định một phần nội dung công việc trong chuỗi quy trình giải quyết công việc từ khi tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư, giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền và trả kết quả cho nhà đầu tư nhưng chưa quy định thời gian giải quyết của UBND cấp tỉnh, cụ thể:

- Tại điểm b khoản 3 Điều 10 Nghị định số 23/2024/NĐ-CP quy định bước đề xuất dự án: *“Đối với dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền, nhà đầu tư nộp 04 bộ hồ sơ đề xuất dự án cho Sở Kế hoạch và Đầu tư. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư.”* thì chỉ quy định trong thời hạn 03 ngày làm việc giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh giao cơ quan, đơn vị trực thuộc, tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án nhưng chưa quy định cụ thể thời hạn để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư.

- Tại điểm c khoản 3 Điều 10 Nghị định số 23/2024/NĐ-CP quy định bước phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh: *“Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày được giao nhiệm vụ, cơ quan, đơn vị tại điểm b khoản này xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án với quy định tại khoản 4, 5 và 6 Điều 1 của Nghị định này, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.”* thì quy định thời hạn 25 ngày của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa quy định thời gian của người có thẩm quyền xem xét, phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.

Quy định nêu trên đã gây khó khăn cho địa phương trong quá trình xây dựng, ban hành quy trình nội bộ giải quyết TTHC “Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất” thuộc lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND cấp tỉnh. Vì vậy, đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, bổ sung thời hạn giải quyết của UBND tỉnh đối với TTHC “Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất” thuộc lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND cấp tỉnh.

2. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, tại khoản 5 Điều 19 quy định: “5. *Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan: ...b) Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời các nội dung được lấy ý kiến theo thời hạn lấy ý kiến và cập nhật nội dung, kết quả tham gia ý kiến vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử hoặc Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.*” và khoản 1 Điều 39 quy định: “*Khi thực hiện quy trình tiếp nhận, chuyển xử lý, giải quyết TTHC tại các Điều 17, 18, 19 và 20 của Nghị định này, ở những nơi chưa hoàn thành việc xây dựng Hệ thống thông tin một cửa điện tử, thì cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ nhập thông tin vào Sổ theo dõi hồ sơ, cấp Mã số hồ sơ cho tổ chức, cá nhân theo cấu trúc quy định tại Điều 26 Nghị định này, lập và theo dõi quy trình giải quyết thông qua Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; cán bộ, công chức, viên chức giải quyết cập nhật quy trình chuyển xử lý, giải quyết TTHC vào Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.*”. Tỉnh Quảng Ngãi đã sử dụng phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh từ năm 2018 đến nay thì có cần phải sử dụng Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (bản giấy) trong quá trình luân chuyển hồ sơ từ Bộ phận Một cửa về cơ quan chuyên môn và trong quá trình phối hợp, xử lý của các cơ quan liên quan khi tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC hay không. Do vậy, đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, hướng dẫn nội dung vướng mắc này để tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương triển khai thực hiện tại Bộ phận Một cửa các cấp.

Trên đây là kết quả thực hiện trong tháng 4 năm 2024 về công tác cải cách TTHC của tỉnh Quảng Ngãi, kính báo cáo Văn phòng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Tổ phó Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, TTHC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTHC.



Trần Hoàng Tuấn